

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO**

-----  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2021/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vimeco được các cổ đông thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 08/3/2019.

Căn cứ Biên bản họp số 01/2021/BB-ĐHĐCĐ ngày 29/3/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty.

**QUYẾT NGHỊ**

**ĐIỀU 1:** Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Công ty cổ phần VIMECO theo Báo cáo số 142/2021/BC-TGD ngày 19/3/2021 của Ban Tổng giám đốc Công ty với một số chỉ tiêu chính như sau:

❖ **Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020:**

*Đơn vị: tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019	% thay đổi	
				KH 2020	TH 2019
<b>Hợp nhất công ty</b>					
- Tổng Doanh thu, thu nhập	1.122,37	642,88	1156,57	-42,72	-44,41
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	26,248	3,41	7,82	-87,02	-56,39
<b>Công ty mẹ</b>					
- Tổng Doanh thu, thu nhập	1.055,87	632,99	1.146,27	-40,05	-44,78
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	23,25	3,29	9,61	-85,85	-65,76
- Cổ tức	8%	5%	8%	-37,5	-37,5

*(Theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)*

❖ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2020	KH 2021	% Thay đổi
<b>Hợp nhất công ty</b>			
- Tổng Doanh thu, thu nhập	642,88	1.374,70	113,83
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	3,41	20,72	507,62
<b>Công ty mẹ</b>			
- Tổng Doanh thu, thu nhập	632,99	1.202,05	89,90
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	3,29	18,32	456,84
- Cổ tức	5%	5%	0%

**ĐIỀU 2:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 136/2021/TTr-HĐQT ngày 19/3/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

**ĐIỀU 3:** Thông qua kết quả công tác quản trị và hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị theo Báo cáo số 135/2021/BC-HĐQT ngày 19/3/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

**ĐIỀU 4:** Thông qua Báo cáo số 160/2021/BC-BKS ngày 27/3/2021 của Ban Kiểm soát Công ty.

**ĐIỀU 5:** Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty theo Tờ trình số 143/2021/TTr-BKS ngày 19/3/2021 của Ban Kiểm soát Công ty.

**ĐIỀU 6:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 theo Tờ trình số 137/2021/TTr-HĐQT ngày 19/3/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

**ĐIỀU 7:** Thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021 theo Tờ trình số 138/2021/TTr-HĐQT ngày 19/3/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

**ĐIỀU 8:** Thông qua Điều lệ Công ty.

**ĐIỀU 9:** Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

**ĐIỀU 10:** Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

**ĐIỀU 11:** Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

**ĐIỀU 12:** Thông qua chủ trương giao dịch với Công ty mẹ Vineconex và/hoặc Công ty thành viên trong cùng nhóm Vinaconex theo Tờ trình số 139/2021/TTr-HĐQT ngày 8/3/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

**ĐIỀU 13:** Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 là Ông Nguyễn Xuân Đông và Ông Nguyễn Hữu Tới do có đơn từ nhiệm.

**ĐIỀU 14:** Thông qua miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 là Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang do có đơn từ nhiệm.

**ĐIỀU 15:** Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 là Ông Nguyễn Khắc Hải và Ông Vũ Minh Tuấn.

**ĐIỀU 16:** Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023 là bà Trần Thị Kim Oanh.

133852  
 CÔNG TY  
 CỔ PHẦN  
 IMEC  
 GIẤY - TP

**ĐIỀU 17: Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29/3/2021.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và lợi ích của các cổ đông, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

**Nơi nhận:**

- UBCK NN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (để báo cáo);
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS (để t/h);
- VP, Ban TKTH (để công bố t/t);
- Website VIMECO (thay cho thông báo);
- Lưu VP, TKTH.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Đương Văn Mậu**



**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO**  
-----**Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO****Trụ sở chính:** Tòa nhà Vimeco, Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội**Giấy chứng nhận ĐKKD:** số 0101338571 do Sở Kế hoạch đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/12/2002 và sửa đổi lần thứ 13 ngày 23/1/2019.

Hôm nay, vào hồi 8h30 ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường tầng 5 Trụ sở công ty Vimeco, Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Vimeco được tiến hành với các nội dung sau:

**A. PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG****1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:****1.1. Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp:**

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được triệu tập là 1.599 cổ đông là tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho tổng số 20.000.000 cổ phần.

*(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách chốt tại ngày 26/02/2021).*

Đại hội đã nghe ông **Phạm Tuấn Anh**, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (đăng ký tại thời điểm khai mạc vào hồi 8h45) là **31** cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho **16.233.296** cổ phần, tương đương với **81,17%** tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần VIMECO.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua nội dung Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương **16.233.296** cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

Theo quy định của Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần VIMECO đã đủ điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

(Ban kiểm tra tư cách cổ đông tiếp tục cập nhật số cổ đông tham dự đăng ký sau thời điểm khai mạc Đại hội; tại thời điểm 9h30 ngày 29/3/2021 thì tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là **31** cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho **16.233.296** cổ phần, tương đương với **100%** tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tham dự).



(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp và số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện được đính kèm Biên bản này).

**1.2. Khách mời tham dự Đại hội bao gồm:**

- Đại diện cổ đông lớn Tổng công ty Vinaconex;
- Đại diện các Phòng, Ban, Đơn vị trực thuộc Công ty.

**2. Khai mạc Đại hội**

**2.1 Ông Phạm Tuấn Anh thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:**

- Chào cờ, cử Quốc ca;
- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
- Giới thiệu các cổ đông, các khách mời tham dự;
- Giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch đại hội gồm:
  1. Ông Dương Văn Mậu - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.  
- Chủ tọa Đại hội
  2. Ông Đặng Văn Hiếu - Tổng giám đốc Công ty  
- Thành viên Đoàn chủ tịch
  3. Ông Nguyễn Đức Dũng - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty  
- Thành viên Đoàn chủ tịch
- Giới thiệu danh sách Ban Thư ký đại hội gồm:
  1. Ông Phạm Thắng – Trưởng ban Thư ký
  2. Bà Lại Thuý Hằng – Thành viên
- Giới thiệu danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết:
  1. Ông Nguyễn Việt Miên – Trưởng phòng Đầu tư – Trưởng ban
  2. Ông Phạm Quốc Việt – Phó phòng Cơ giới vật tư - Phó Trưởng ban
  3. Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Chuyên viên phòng Kế toán – Tổ viên
  4. Ông Nguyễn Mạnh Hà – Chuyên viên Phòng QLDA – Tổ viên
  5. Ông Nguyễn Trọng Anh – Chuyên viên Phòng QLDA – Tổ viên
  6. Bà Nguyễn Thị Thu Minh - Chuyên viên Phòng QLDA – Tổ viên
- Giới thiệu danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết:
  1. Ông Nguyễn Việt Miên – Trưởng phòng Đầu tư – Trưởng ban
  2. Ông Phạm Quốc Việt – Phó phòng Cơ giới vật tư - Phó Trưởng ban
  3. Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Chuyên viên phòng Kế toán – Tổ viên
  4. Ông Nguyễn Mạnh Hà – Chuyên viên Phòng QLDA – Tổ viên
  5. Ông Nguyễn Trọng Anh – Chuyên viên Phòng QLDA – Tổ viên

6. Bà Nguyễn Thị Thu Minh - Chuyên viên Phòng QLDA – Tổ viên
- 2.2 Ông Phạm Tuấn Anh trình bày Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội và Quy chế Bầu cử.
- 2.3 Đại hội đã thông qua:

**- Danh sách Đoàn Chủ tịch:**

Tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương 16.232.296 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

**- Ban Thư ký:**

Tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương 16.232.296 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

**- Ban kiểm phiếu biểu quyết**

Tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương 16.232.296 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

**- Ban kiểm phiếu bầu cử**

Tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương 16.232.296 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

**- Chương trình Đại hội**

Tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương 16.232.296 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

**- Quy chế làm việc của Đại hội**

Tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương 16.232.296 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

**- Quy chế bầu cử:**

Tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương 16.232.296 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

**B. PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI**

1. Ông Đặng Văn Hiếu – Tổng giám đốc công ty đã trình bày trước Đại hội Báo cáo số 142/2021/BC-TGD ngày 19/3/2021 của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Công ty;
2. Ông Đặng Văn Hiếu – Tổng giám đốc công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số 136/2021/TTr-HĐQT ngày 19/3/2021 về việc phê duyệt các Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán;
3. Ông Dương Văn Mậu – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã trình bày trước Đại hội Báo cáo số 135/2021/BC-HĐQT ngày 19/3/2021 của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
4. Ông Vũ Văn Mạnh - Trưởng Ban kiểm soát Công ty, đã trình bày trước Đại hội:

- Báo cáo số 160/2021/BC-BKS ngày 27/3/2021 của Ban Kiểm soát trình Đại hội;
- Tờ trình số 143/2021/TTr-BKS ngày 19/3/2021 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty;
- Tờ trình Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2021.

5. **Ông Nguyễn Đức Dũng** - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số 137/2021/TTr-HĐQT ngày 19/3/2021 của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020;
6. **Ông Nguyễn Đức Dũng** - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số 138/2021/TTr-HĐQT ngày 19/3/2021 của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021.
7. **Ông Đặng Văn Hiếu** – Tổng giám đốc Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình thông qua Điều lệ Công ty năm 2021, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty năm 2021, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021.
8. **Ông Dương Văn Mậu** - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình số 139/2021/TTr-HĐQT ngày 8/3/2021 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua chủ trương giao dịch với Công ty mẹ Vineconex và/hoặc Công ty thành viên trong cùng nhóm Vinaconex.

*(Các Báo cáo, Tờ trình được trình bày tại Đại hội năm trong Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã được Công ty gửi cho từng cổ đông tham dự Đại hội và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty)*

### **C. PHẦN THỨ BA – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI**

Kết thúc phần trình bày các Báo cáo, Tờ trình, **Ông Dương Văn Mậu** – thành viên Hội đồng quản trị Công ty, Chủ tọa Đại hội, thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông.

*Đoàn Chủ tịch xin ý kiến các cổ đông đóng góp ý kiến, thảo luận:*

**Cổ đông có mã số VMC-030 Nguyễn Dương Huy đại diện cho 69.500 cổ phần có ý kiến đóng góp:**

*- Trong báo cáo của Ban điều hành thì định hướng công ty trong năm 2021 chủ yếu vẫn là nhà thầu thi công xây lắp trong khi công ty đã là chủ đầu tư các dự án bất động sản có kinh nghiệm, thương hiệu tốt. Với tư cách cổ đông công ty, tôi có ý kiến rằng Hội đồng quản trị Công ty có định hướng công ty tiếp tục là chủ đầu tư kinh doanh bất động sản không? năm 2021 có dự kiến tái khởi động các dự án Bất động sản không?*

**Ông Dương Văn Mậu - Chủ tọa đại hội có ý kiến trả lời ý kiến cổ đông:**

*- Từ năm 2015 đến nay, sau khi hoàn thành dự án đầu tư CT4, Công ty không có các dự án bất động sản gói đầu. Trong thời gian tới, trong bối cảnh thị trường thi công xây lắp cạnh tranh rất khốc liệt, lợi nhuận không cao, Hội đồng quản trị sẽ sát cùng Ban điều hành trong công tác tìm kiếm công việc cũng như tìm kiếm các dự án bất động sản để đầu tư.*

### **D. PHẦN THỨ TƯ - BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

Ông **Dương Văn Mậu** – Chủ tọa Đại hội lần lượt nêu các vấn đề để Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết** với kết quả đối với từng nội dung trình ĐHĐCĐ như sau:

1. **Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:**
  - *Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: 16.186.955, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.*
  - *Số phiếu hợp lệ: 27 phiếu, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết.*
    - + *Số cổ phần tán thành: 16.186.955 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;*
    - + *Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;*
    - + *Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*
  - *Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết.*
2. **Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán:**
  - *Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: 16.186.955, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.*
  - *Số phiếu hợp lệ: 27 phiếu, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết.*
    - + *Số cổ phần tán thành: 16.186.955 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;*
    - + *Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;*
    - + *Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*
  - *Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết.*
3. **Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT:**
  - *Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: 16.186.955, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.*
  - *Số phiếu hợp lệ: 27 phiếu, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết.*
    - + *Số cổ phần tán thành: 16.186.955 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;*
    - + *Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;*
    - + *Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*
  - *Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết.*
4. **Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:**
  - *Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: 16.186.955, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.*



- Số phiếu hợp lệ: 27 phiếu, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Số cổ phần tán thành: 16.186.955 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- + Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết.

**5. Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát Công ty về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty:**

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: 16.186.955, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Số phiếu hợp lệ: 27 phiếu, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Số cổ phần tán thành: 16.186.955 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- + Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết.

**6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty:**

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: 16.186.955, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Số phiếu hợp lệ: 27 phiếu, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Số cổ phần tán thành: 16.186.955 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- + Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết.

**7. Thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021:**

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: 16.186.955, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Số phiếu hợp lệ: 27 phiếu, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Số cổ phần tán thành: 16.186.955 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- + Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;

- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
  - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết.
- 8. Thông qua Điều lệ Công ty Cổ phần Vimenco, Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty Cổ phần Vimenco năm 2021:**
- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: 16.186.955, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
  - Số phiếu hợp lệ: 27 phiếu, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết.
  - + Số cổ phần tán thành: 16.186.955 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
  - + Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
  - + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
  - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết.
- 9. Thông qua Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Vimenco năm 2021:**
- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: 16.186.955, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
  - Số phiếu hợp lệ: 27 phiếu, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết.
  - + Số cổ phần tán thành: 16.186.955 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
  - + Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
  - + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
  - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết.
- 10. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát công ty Cổ phần Vimenco năm 2021:**
- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: 16.186.955, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
  - Số phiếu hợp lệ: 27 phiếu, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết.
  - + Số cổ phần tán thành: 16.186.955 cổ phần chiếm 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
  - + Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
  - + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
  - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết.
- 11. Thông qua chủ trương giao dịch với Công ty mẹ Vinaconex và/hoặc Công ty thành viên trong cùng nhóm Vinaconex theo Tờ trình số 139/2021/TTr-HĐQT ngày 8/3/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.**
- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: 5.780.121, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
  - Số phiếu hợp lệ: 27 phiếu, tương ứng 100% cổ phần có quyền biểu quyết.

- + Số cổ phần tán thành: 5.775.605 cổ phần chiếm 99,93 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- + Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- + Số cổ phần không có ý kiến: 4.516 cổ phần chiếm 0,07 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết.

#### E. PHẦN THỨ NĂM – MIỄN NHIỆM VÀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

1. Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Xuân Đông và Ông Nguyễn Hữu Tới.
  - Tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương 16.186.955 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).
2. Thông qua miễn nhiệm thành viên Ban KS đối với bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang.
  - Tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương 16.186.955 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).
3. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT (2 người), Ban KS (01 người).
  - Tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương 16.186.955 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).
4. Thông qua danh sách bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS do cổ đông lớn đề cử:
  - Đề cử ứng viên Hội đồng quản trị đối với: Ông Nguyễn Khắc Hải và Ông Vũ Minh Tuấn;
  - Đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát đối với bà Trần Thị Kim Oanh.
  - Tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương 16.186.955 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).
5. Ông Nguyễn Việt Miên thông qua nội dung Quy chế Bầu cử và hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền bầu cử.
  - Tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương 16.186.955 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

*[Đại hội nghỉ giải lao 10' trong lúc Ban bầu cử thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử]*
6. Ông Nguyễn Việt Miên - Trưởng Ban kiểm phiếu bầu cử công bố trước Đại hội Biên bản kiểm phiếu bầu cử.
7. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023:

Stt	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết nhận được
1	Ông Nguyễn Khắc Hải	16.171.633
2	Ông Vũ Minh Tuấn	16.175.809

8. Căn cứ kết quả kiểm phiếu và quy chế bầu cử đã được ĐHCĐ thông qua, các ông/bà có tên sau đã trúng cử thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ 2018 – 2023 (xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp):
  1. Ông Vũ Minh Tuấn;

2. Ông Nguyễn Khắc Hải.

9. Như vậy, kể từ ngày 29/3/2021, HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 là những cá nhân sau:

1. Ông Dương Văn Mậu;
2. Ông Nguyễn Khắc Hải;
3. Ông Vũ Minh Tuấn;
4. Ông Nguyễn Đức Dũng;
5. Ông Hoàng Trọng Đức.

10. Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023:

Stt	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết nhận được
1	Bà Trần Thị Kim Oanh	16.173.721

11. Căn cứ kết quả kiểm phiếu và quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua, các ông/bà có tên sau đã trúng cử thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2018 – 2023 (xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp):

1. Bà Trần Thị Kim Oanh

12. Như vậy, kể từ ngày 29/3/2021, HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 là những cá nhân sau:

1. Ông Vũ Văn Mạnh
2. Ông Nguyễn Hoàng Nam
3. Bà Trần Thị Kim Oanh

#### F. PHẦN THỨ SÁU – THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

**Ông Phạm Thắng** – Trưởng Ban Thư ký, thay mặt Ban Thư ký Đại hội lên trình bày Biên bản/Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản/Nghị quyết Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

- Tỷ lệ tán thành đạt 100% (tương đương 16.186.955 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

#### G. PHẦN THỨ BẢY – CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty.
2. Biên bản này được lập hồi 11h30 phút cùng ngày và được lập thành 05 bản và có giá trị như nhau.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

  
Phạm Thắng

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

  
CHỦ TOA ĐẠI HỘI  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
VIMECO  
Dương Văn Mậu

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông (tại website Cty);
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Ban ĐNPC (để công bố thông tin);
- Lưu TBTK, VP.

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

V/v: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch năm 2021  
Của Công ty cổ phần VIMECO

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Công ty cổ phần Vimeco xin trân trọng cảm ơn Quý vị đã đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Vimeco.

Sau đây Tổng giám đốc Công ty thay mặt Ban Tổng giám đốc công ty xin được báo cáo với các Quý cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như sau:

### I. THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

#### 1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020

*Đơn vị: Tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019	% thay đổi	
				KH 2020	TH 2019
<b>Hợp nhất công ty</b>					
- Doanh thu	1.122,37	642,88	1156,57	-42,72	-44,41
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	26,248	3,41	7,82	-87,02	-56,39
<b>Công ty mẹ</b>					
- Doanh thu	1.055,87	632,99	1.146,27	-40,05	-44,78
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	23,25	3,29	9,61	-85,85	-65,76
- Cổ tức	8%	Dự kiến 5%	8%	-37,5	-37,5

*(Theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)*

Năm 2020 là năm vô cùng khó khăn đối không chỉ đối với Công ty, các công ty trong ngành xây dựng mà còn cả nền kinh tế nước ta. Các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận sau thuế năm 2020 không đạt so với kế hoạch SXKD.

Một số nguyên nhân chính dẫn đến các chỉ tiêu không đạt:

- Doanh thu dự kiến từ công việc tìm kiếm mới trong năm 2020 không đạt chỉ tiêu: Do tình hình kinh tế xã hội năm 2020 dịch bệnh kéo dài nên các nguồn vốn đầu tư vào lĩnh vực xây dựng cơ bản bị ngừng trệ (kể cả nguồn vốn FDI và nguồn vốn từ các nhà đầu tư trong nước) dẫn đến khó khăn cho công tác tìm kiếm các công việc mới. Các nhà đầu tư vốn FDI có kế hoạch triển khai dự án đều tạm thời hoãn công tác đấu thầu khi các chuyên gia nước ngoài không thể sang nước ta do hạn chế đi lại. Các dự án của các chủ đầu tư tư nhân cũng tạm thời dừng triển khai trước lo ngại ảnh hưởng của dịch Covid-19 kéo dài.

- Các Hợp đồng dự kiến triển khai trong năm 2020 không thực hiện được, chậm triển khai hoặc triển khai ngắt quãng do dịch Covid-19, thiên tai kéo dài. Đặc biệt là tại khu vực Đà Nẵng, khu vực dự kiến có doanh thu lớn trong năm 2019 kể cả lĩnh vực xây lắp và SXKD bê tông thương phẩm khi dịch Covid-19 phải thực hiện 02 đợt cách ly sau đó liên tiếp 02 cơn bão lớn.

- Doanh thu và lợi nhuận cho thuê bất động sản giảm do trong năm 2020 một số khách hàng đã hết hạn hợp đồng cũ nhưng không thuê tiếp, các khách hàng khác đề nghị giảm giá thuê hỗ trợ trong thời kỳ dịch Covid-19.

- Các công trình dự kiến do Tổng công ty giao không thực hiện được (khoảng 100 tỷ Doanh thu trong năm 2020). Một số công trình Tổng công ty giao: Cao tốc Phan thiết Dầu Dây, Cầu Vĩnh Tuy, Viện K triển khai cuối năm 2020 chưa đóng góp cho doanh thu năm 2020.

Mặc dù với Doanh thu không đạt chỉ tiêu, Ban điều hành Công ty cũng đã hết sức nỗ lực để giảm chi phí bằng các biện pháp như giảm biên chế CBCNV từ 854 người năm 2019 xuống 487 người năm 2020, cho CBCNV nghỉ chờ việc... nhưng cũng không thể giảm chi phí tương ứng với doanh thu do:

+ Chi phí khấu hao Công ty năm 2020 lên đến **35,1 tỷ đồng/năm**.

+ Do công ty là công ty thi công cơ giới, số lượng XMTB nhiều, nhân sự thợ lái xe lái máy nhiều chủ yếu là thợ lái máy bậc cao nếu cho nghỉ không dễ tuyển dụng lại khi cần thiết.

+ Các công trình đang triển khai phải tạm dừng dẫn đến chi phí công trường lớn, không thể cho người lao động về địa phương do hạn chế đi lại tại Đà Nẵng.

+ Công ty vẫn phải duy trì bộ máy cán bộ làm công tác thanh quyết toán đối với các công trình dở dang, có nguồn vốn trong nước đặc biệt là các công trình có nguồn vốn ngân sách.

Ban lãnh đạo công ty chủ trương sắp xếp, điều chỉnh lại chi phí lương của bộ máy quản lý doanh nghiệp như sau: bổ sung vào lương bộ máy quản lý doanh nghiệp phần lương CBCNV Xưởng Ngọc Hồi, các kho cơ giới An Khánh và kho cơ giới Đà Nẵng mà không phân bổ lương vào các công trình, khối trạm trộn như các năm trước nên làm tăng cơ học chi phí lương bộ máy quản lý doanh nghiệp so với dự kiến.

## II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Năm 2021, trước ảnh hưởng của đại dịch virus COVID-19 tác động đến toàn bộ nền kinh tế, Công ty vẫn xây dựng kế hoạch SXKD có sự tăng trưởng so với năm 2020:

### 1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

*Đơn vị: tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	% thay đổi
<b>Hợp nhất công ty</b>			
- Doanh thu	642,88	1.374,70	113,83
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	3,41	20,72	507,62
<b>Công ty mẹ</b>			
- Doanh thu	632,99	1.202,05	89,90
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	3,29	18,32	456,84
- Cổ tức	Dự kiến 5%	Dự kiến 5%	0

### 2. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch năm 2021

Để thực hiện được mức doanh thu 1.374 tỷ đồng nêu trên, Công ty cần triển khai mạnh mẽ công tác tìm kiếm công việc trong năm 2021. Ngoài sự nỗ lực của ban điều hành, kính mong quý cổ đông hỗ trợ Ban điều hành thêm trong công tác tìm kiếm dự án, công trình. Trong kế hoạch năm 2021 trên, phần công việc dự kiến tìm kiếm mới do đo cổ đông Vinaconex giao là khoảng 300 tỷ đồng.

#### \* Hoạt động xây lắp:

Tận dụng mọi mối quan hệ của toàn bộ CBCNV Công ty để tiếp cận và tìm kiếm việc làm Tăng cường quảng bá thương hiệu, nâng cấp Website và Profile để khách hàng tiếp cận được tốt hơn thông tin doanh nghiệp.

Đẩy mạnh tìm kiếm các công việc có nguồn vốn FDI từ các đối tác: Hàn Quốc, Đài Loan, Trung Quốc, Nhật Bản,...

Phối hợp với các đơn vị tư vấn thiết kế để xây dựng đơn giá cạnh tranh cho Chủ đầu tư khi đầu tư dự án tại Việt Nam.

#### \* Sản xuất vật liệu xây dựng:

Thúc đẩy công tác tìm kiếm và sản xuất tại 2 trạm bê tông thương phẩm là trạm bê tông Tây Mỗ và trạm Đà Nẵng.

Tìm kiếm thêm dự án để lắp trạm tại dự án, cố gắng tìm kiếm các dự án có yếu tố nước ngoài để đảm bảo dòng tiền ổn định và tỷ suất lợi nhuận, giảm nợ xấu khó đòi.

Thúc đẩy hơn nữa công tác thu hồi công nợ, giảm tối đa công nợ tồn đọng, đặc biệt công nợ cũ, lâu năm.

Trên đây là toàn bộ nội dung đánh giá kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch năm 2021 của Công ty xin ý kiến các Quý vị Cổ đông. Ban điều hành Công ty trân trọng cảm ơn các Quý cổ đông, các nhà đầu tư, các đối tác, khách hàng, HĐQT và CBCNV toàn Công ty đã ủng hộ tạo mọi điều kiện để Công ty hoàn thành kế hoạch năm 2021 và những năm tiếp theo.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu VP, TKTH.





**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

V/v.: Quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên  
Hội đồng quản trị.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới vẫn chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh COVID-19 kéo dài từ năm 2020 đến nay, hoạt động xây dựng gần như bị gián đoạn và đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI suy giảm. Do dịch bệnh bùng phát trên phạm vi cả nước, các biện pháp mạnh như hạn chế đi lại, cách ly xã hội được áp dụng khiến một số doanh nghiệp phải cân nhắc tạm dừng hoạt động xây dựng để đảm bảo an toàn cho doanh nghiệp cũng như cộng đồng. Các doanh nghiệp xây dựng cũng gặp khó khăn khi thực hiện các thủ tục đấu thầu dự án hay mua sắm phục vụ cho hoạt động xây dựng.

Cũng do dịch bệnh Covid-19 nên nhiều chủ đầu tư không thể sang Việt Nam do các chuyến bay quốc tế tạm ngừng khai thác, hoặc e dè chưa quyết định đầu tư trong điều kiện thị trường biến động mạnh nên vốn FDI được dự đoán sẽ tiếp tục suy giảm. Điều này có nghĩa là sẽ không có nhiều dự án xây dựng công nghiệp có vốn FDI được triển khai xây dựng trong thời gian tới.

Công ty cổ phần VIMECO đã nỗ lực duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) ổn định, phát huy ưu thế về vốn, tính linh hoạt, nhạy bén của tư duy quản lý tư nhân, tích cực tìm kiếm nguồn việc xây lắp mới. Hội đồng quản trị (HĐQT) cùng Ban điều hành và toàn thể CBNV Công ty đã không ngừng cố gắng, phấn đấu để vượt qua khó khăn, thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao, cụ thể như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2020****1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2020 của Công ty:**

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019	% thay đổi	
				KH 2020	TH 2019
<b>Hợp nhất công ty</b>					
- Doanh thu	1.122,37	642,88	1156,57	-42,72	-44,41
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	26,248	3,41	7,82	-87,02	-56,39
<b>Công ty mẹ</b>					
- Doanh thu	1.055,87	632,99	1.146,27	-40,05	-44,78
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	23,25	3,29	9,61	-85,85	-65,76
- Cổ tức	8%	Dự kiến 5%	8%	-37,5	-37,5

## **2. Đánh giá chung về kết quả SXKD của Công ty mẹ và hợp nhất năm 2020:**

Năm 2020, các lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty mẹ và hợp nhất đều đạt kết quả thấp do một số nguyên nhân sau:

Doanh thu dự kiến từ công việc tìm kiếm mới trong năm 2020 không đạt chỉ tiêu: do năm 2020 tình hình dịch bệnh kéo dài nên các nguồn vốn đầu tư vào lĩnh vực xây dựng cơ bản bị ngừng trệ (kể cả nguồn vốn FDI và nguồn vốn từ các nhà đầu tư trong nước) dẫn đến khó khăn cho công tác tìm kiếm các công việc mới.

Các Hợp đồng dự kiến triển khai trong năm 2020 không thực hiện được, chậm triển khai hoặc triển khai ngắt quãng do dịch Covid-19, thiên tai kéo dài. Đặc biệt là tại khu vực Đà Nẵng, khu vực dự kiến có doanh thu lớn trong năm 2020 về lĩnh vực xây lắp và SXKD bê tông thương phẩm nhưng do dịch Covid-19 đã phải thực hiện 02 đợt cách ly và sau đó là liên tiếp 02 cơn bão lớn.

Mặc dù Doanh thu không đạt chỉ tiêu song Công ty đã hết sức nỗ lực để giảm chi phí bằng các biện pháp sắp xếp nhân sự hợp lý, tuy nhiên, mức giảm chi phí còn chưa tương ứng với doanh thu do đặc thù của công ty thì công cơ giới như: số lượng XMTB nhiều, nhân sự thợ lái xe lái máy nhiều chủ yếu là thợ lái máy bậc cao nếu cho nghỉ không dễ tuyển dụng lại khi cần thiết; chi phí khấu hao lớn.

## **II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HĐQT NĂM 2020**

### **1. Đánh giá chung**

Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHCĐ giao, hoạt động tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế của HĐQT, đảm bảo vai trò quản lý, chỉ đạo toàn diện Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành các lĩnh vực SXKD, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty.

### **2. Về công tác tổ chức và hoạt động của HĐQT**

Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp, ban hành 08 Nghị quyết và 10 Quyết định (tại các phiên họp trực tiếp hoặc xin ý kiến bằng văn bản) để thực hiện chức năng quản trị hoạt động của Công ty và chỉ đạo Ban điều hành trong việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD được ĐHCĐ giao, cụ thể như sau:

- Chỉ đạo tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên (tháng 3/2020). Tùy theo yêu cầu công việc, HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ hoặc xin ý kiến biểu quyết bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, Quyết định chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ SXKD. Các thành viên BKS được mời tham gia và đóng góp ý kiến tại tất cả các phiên họp của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành đúng quy định về thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu công việc của Công ty trong năm 2020.
- Giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD năm 2020 theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020.
- Chỉ đạo lập Báo cáo tài chính công ty mẹ và Hợp nhất năm 2020 theo quy định.
- Phê duyệt hạn mức tín dụng ngắn hạn và bảo lãnh năm 2020; Quyết định chi trả cổ tức năm 2020.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện sắp xếp lại tổ chức, nhân sự trong toàn Công ty.

### **3. Về hoạt động của từng thành viên HĐQT**

Đề nghị Quý cổ đông xem tại Phụ lục 1 gửi kèm báo cáo này.

### **4. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc**

Đề nghị Quý cổ đông xem tại Báo cáo thường niên năm 2020 của Công ty được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ [www.vimeco.com.vn](http://www.vimeco.com.vn).

#### **5. Các cuộc họp và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị**

Đề nghị Quý cổ đông xem chi tiết tại Báo cáo thường niên năm 2020 của Tổng công ty được đăng tải trên website của Tổng công ty tại địa chỉ [www.vimeco.com.vn](http://www.vimeco.com.vn).

### **III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng giám đốc, đứng đầu là Tổng giám đốc, đã điều hành hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Đăng ký kinh doanh. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc là những cán bộ có kinh nghiệm, năng lực, trình độ và tinh thần trách nhiệm. Tổng giám đốc đã chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; xây dựng cơ chế làm việc minh bạch, phân quyền cụ thể để mỗi thành viên có thể phát huy tối đa tính chủ động, sáng tạo và chịu trách nhiệm trong lĩnh vực công tác được giao. Với vai trò là người đại diện pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm cao nhất trong công tác điều hành, Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tổng giám đốc thực hiện chế độ họp giao ban định kỳ hàng tuần với các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, đồng thời tổ chức họp theo chuyên đề công việc để xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh. Ngoài việc tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT, Tổng giám đốc đã chủ động tổ chức các cuộc họp, hội ý định kỳ hàng tháng với Chủ tịch HĐQT nhằm báo cáo, đánh giá, rà soát tình hình thực hiện hoạt động SXKD của Công ty. Bên cạnh đó, Tổng giám đốc đã quyết liệt chỉ đạo thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí, sắp xếp lại tổ chức bộ máy tổ chức nhân sự, cải thiện chế độ đãi ngộ cho CBCNV. Ban Tổng giám đốc đã chủ động đề xuất HĐQT nhiều giải pháp về tài chính, nhân sự, đầu tư, xây dựng, quản trị hệ thống ... nhằm hoàn thành kế hoạch được giao.

- Trong hoạt động xây lắp, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực thực hiện công tác đấu thầu đảm bảo việc làm cho CBCNV. Các dự án chuyển tiếp từ năm 2019 được triển khai đúng tiến độ, chất lượng. Đặc biệt, Ban Tổng giám đốc đã rất quyết liệt thực hiện rà soát, đối chiếu công nợ, xử lý dứt điểm một số dự án dở dang kéo dài nhiều năm.
- Hoạt động tài chính, quản lý dòng tiền thu - chi hiệu quả, minh bạch, đáp ứng yêu cầu SXKD, không để xảy ra nợ quá hạn với các tổ chức tín dụng.
- Công tác quan hệ cổ đông, công bố thông tin tiếp tục được duy trì tốt. Hoạt động đối ngoại được mở rộng.
- Ban Tổng giám đốc đã tiếp tục phối hợp tốt với các tổ chức đảng, đoàn thể của Công ty trong việc tổ chức các hoạt động thi đua, văn hóa văn nghệ, chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; Quan tâm, tạo điều kiện cho công tác xây dựng và phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong Công ty. Tập thể cán bộ, đảng viên và người lao động VIMECO hiện nay về cơ bản có tâm lý ổn định, yên tâm, tin tưởng vào kế hoạch, chiến lược phát triển của Ban lãnh đạo mới.

### **IV. MỘT SỐ VẤN ĐỀ TỒN TẠI**

- Sự thay đổi về tư duy, phương thức, tác phong làm việc của một bộ phận CBCNV còn chậm, ảnh hưởng tới năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc.
- Hoạt động xây lắp vẫn còn chưa tương xứng với vị thế, năng lực của VIMECO trên thị trường; vẫn còn một số dự án xây lắp dở dang kéo dài qua nhiều năm chưa được giải quyết dứt điểm gây lãng phí nguồn lực.

## V. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

Nửa đầu năm 2021 sắp kết thúc với rất nhiều khó khăn thách thức do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đến đời sống kinh tế - xã hội toàn cầu, trong đó có Việt Nam. Trên cơ sở nhận định tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp và kéo dài, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động SXKD trong năm, nhưng với quyết vượt khó của toàn thể ban lãnh đạo và người lao động, HĐQT xác định một số nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện như sau:

- Tập trung chỉ đạo, phối hợp và giám sát Ban Tổng giám đốc triển khai các giải pháp nhằm thực hiện thành công kế hoạch SXKD năm 2021 được ĐHĐCĐ phê duyệt; xây dựng các kịch bản quản trị điều hành để hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 đối với hoạt động SXKD của toàn Công ty.
- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản trị điều hành, tư duy, tác phong làm việc của từng cá nhân, bộ phận trong toàn hệ thống; đẩy mạnh thực hiện công tác sắp xếp lại cơ cấu tổ chức - lao động; hoàn thiện cơ chế trả lương và chế độ đãi ngộ cho người lao động.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh của VIMECO trong mọi lĩnh vực; đẩy mạnh công tác đấu thầu các dự án có vốn đầu tư nước ngoài hoặc các dự án của chủ đầu tư trong nước có nguồn vốn tốt;
- Quản lý và sử dụng dòng tiền một cách khoa học, linh hoạt, đúng quy định, đảm bảo an toàn tài chính; tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, quyết toán các dự án dở dang.
- Phát triển quan hệ hợp tác với các đối tác uy tín trong nước và quốc tế để tìm kiếm cơ hội phát triển hoạt động SXKD của Công ty.

## VI. KẾT LUẬN

Trong năm 2021, HĐQT Công ty sẽ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt để có những giải pháp mang tính đột phá, cùng với Ban điều hành Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, từng bước củng cố toàn diện các lĩnh vực hoạt động của Công ty nhằm ổn định phát triển, mang lại lợi ích thiết thực cho các Cổ đông và người lao động của Công ty, cũng như tiếp tục khẳng định vị thế, thương hiệu của Công ty trên thị trường.

Xin trân trọng cảm ơn./.

### Nơi nhân:

- Như k/gửi;
- Lưu VP, TBTK.



Nguyễn Xuân Đông

**PHỤ LỤC 1: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN HĐQT NĂM 2020**

<b>STT</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>Số buổi họp HĐQT tham dự</b>	<b>Tỷ lệ tham dự họp</b>	<b>Lý do không tham dự</b>
1	Ông Nguyễn Xuân Đông (Chủ tịch)	4	100%	
2	Ông Nguyễn Hữu Tới	4	100%	
3	Ông Dương Văn Mậu	4	100%	
4	Ông Hoàng Trọng Đức	4	100%	
5	Ông Nguyễn Đức Dũng	4	100%	

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021**

**Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

*Căn cứ:*

- Chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần VIMECO (sau đây gọi tắt là Công ty),
- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ersnt & Young Việt Nam,
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2020.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2020 như sau:

**I. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên trong năm 2020:**

**1. Cơ cấu Tổ chức Ban kiểm soát:**

Thành viên Ban kiểm soát năm 2020 bao gồm:

- Ông Vũ Văn Mạnh - Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang
- Ông Nguyễn Hoàng Nam

**2. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên**

Trong năm 2020, các Kiểm soát viên và Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, cụ thể như sau:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019; Thông qua các Báo cáo/Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên 2020.
- Phối hợp với HĐQT và Ban điều hành công ty trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020 của Công ty.
- Hỗ trợ công ty trong công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán các BCTC năm 2020 của Công ty.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Thẩm định các Báo cáo tài chính quý, năm 2020 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, tuân thủ các chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các

quy định của pháp luật hiện hành. Đóng góp ý kiến thảo luận với mục đích nâng cao tính minh bạch và chính xác của hệ thống báo cáo tài chính.

- Kiểm tra, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty.
- Tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị, các quyết định của Ban Điều hành.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật;
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

## **II. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác**

Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, thể hiện:

- Ban Kiểm soát đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành công ty. Được tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ban Kiểm soát nhận được các tài liệu, thông tin của Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

## **III. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị**

- Trong năm 2020 HĐQT đã họp 04 cuộc họp, đã ban hành 08 nghị quyết, 9 quyết định. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự và thẩm quyền.
- Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty như sau:
  - + Thông qua chương trình, nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
  - + Phê duyệt thanh lý tài sản, thiết bị của công ty.
  - + Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Ersnt & Young Việt nam là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020 của Công ty.
  - + Phê duyệt hạn mức tín dụng ngắn hạn và bảo lãnh năm 2020.
  - + Phê duyệt phương án chi trả cổ tức năm 2019 của Công ty.
  - + Bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty.
  - + Phê duyệt các nội dung phục vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ và quy chế nội bộ của Công ty; đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

## **IV. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Điều hành**

- Ban Điều hành Công ty trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, triển khai kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội cổ đông, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Năm 2020 ban giám đốc Công ty tiếp tục thực hiện kiện toàn lại bộ máy, tinh giản số lượng lao động (số lượng lao động hiện nay giảm từ 854 người cuối năm 2019 xuống còn 487 người cuối năm 2020) và hoàn thiện hệ thống quy trình, quy chế của công ty
- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh: Năm 2020 Công ty không hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu theo nghị quyết ĐHĐCĐ. Cụ thể: Công ty mẹ Doanh thu đạt 59,95% kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 13,61% và 14,15% so với kế hoạch; Tỷ lệ so với thực hiện năm 2019 tương ứng lần lượt là 55,22%, 29,90%, 34,26%.

Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2020 cũng giảm mạnh so với thực hiện năm 2019, cụ thể: Doanh thu, lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế hợp nhất lần lượt là 642,9 tỷ đồng (giảm 44,4%), 4,1 tỷ đồng (giảm 64,6%) và 3,4 tỷ đồng (giảm 56,5%).

Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch covid nên Công ty gặp khó khăn trong hoạt động chính là xây lắp, sản xuất công nghiệp. Mặt khác với đặc thù hoạt động của công ty có nhiều máy móc thiết bị lớn trong khi không có nhiều công trình thực hiện nên chi phí khấu hao hàng năm của công ty lớn (năm 2020 là 35,1 tỷ đồng, xấp xỉ năm 2019) và nhân công, thợ lái bậc cao nhiều nên mặc dù công ty đã cố gắng tiết giảm chi phí nhưng cũng không thể giảm tương ứng với mức giảm doanh thu (giảm 44,78%) dẫn đến lợi nhuận đạt thấp hơn nhiều so với kế hoạch 2020 và thực hiện 2019.

#### - **Đánh giá các lĩnh vực hoạt động của Công ty**

##### \* **Hoạt động xây lắp**

Năm 2020, hoạt động xây lắp đạt doanh thu 334,7 tỷ đồng đạt 53% kế hoạch và bằng 47% so với thực hiện năm 2019. Nguyên nhân là do ảnh hưởng dịch Covid và thiên tai nên trong năm 2020 nên Công ty gặp khó khăn trong công tác tìm kiếm dự án mới, các hợp đồng dự kiến triển khai trong năm 2020 không thực hiện được theo kế hoạch. Một số công trình đang thi công phải tạm dừng nên dẫn đến chi phí cho công trường lớn trong khi không ghi nhận doanh thu.

Doanh thu từ các hợp đồng chuyển tiếp từ 2019 sang 2020 không nhiều (129 tỷ đồng). Giá trị hợp đồng ký mới trong năm 2020 là 587 tỷ đồng, đóng góp 205 tỷ đồng doanh thu năm 2020. Một số công trình gần cuối năm 2020 bắt đầu triển khai nên chưa đóng góp nhiều cho doanh thu của công ty như dự án Cao tốc Phan thiết Dầu Dây, Cầu Vĩnh Tuy, Viện K.

##### \* **Hoạt động sản xuất vật liệu xây dựng**

Hoạt động sản xuất vật liệu xây dựng của Công ty là sản xuất Bê tông phục vụ cho các dự án công ty đang thực hiện và kinh doanh.

Doanh thu sản xuất vật liệu xây dựng 274,6 tỷ đồng/393,9 tỷ đồng kế hoạch, đạt 69,7% kế hoạch và bằng 69,6% so với thực hiện năm 2019. Lợi nhuận gộp đạt: 12,01 tỷ đồng/16,5 tỷ đồng kế hoạch (đạt 72,47% kế hoạch năm)

##### \* **Các hoạt động khác:**

##### + **Kinh doanh bất động sản và hạ tầng**

Hiện nay công ty đang cho thuê một phần tầng 1 và phần đất thuộc trụ sở công ty; tầng 1, 2 tòa nhà CT1; một phần tầng 1 CT2; tầng 1, 2 CT3 Trung hòa 2. Ngoài ra công ty còn cho thuê mặt bằng tại Phú Minh – Sóc Sơn – Hà nội. Doanh thu từ hoạt động cho thuê Bất động sản trong năm 2020 là 11,11 tỷ đồng đạt 78,41% kế hoạch năm; lợi nhuận gộp là 7,4 tỷ đồng (đạt 32,23% kế hoạch) Do ảnh hưởng của dịch covid đến hoạt động kinh doanh nói chung của nền kinh tế nên một số đơn vị đã dừng thuê mặt bằng của Vimeco hoặc xin giảm tiền thuê.



- + Hoạt động của Trường Mầm Non Vimeco cũng chịu ảnh hưởng của dịch covid. Doanh thu đạt 7,7 tỷ đồng (bằng 66,3% so với thực hiện 2019) và lợi nhuận năm 2020 là 1,1 tỷ đồng (năm 2019 thực hiện đạt 3,1 tỷ đồng).
- + Chi phí bán hàng âm 15,83 tỷ đồng do Công ty hoàn nhập dự phòng bảo hành đối với một số hạng mục hết thời hạn bảo hành của dự án CT4 (giá trị trích lập bảo hành công trình CT4 còn lại tại 31/12/2020 sau khi hoàn nhập là 27,08 tỷ đồng)
- + Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 31,4% so với thực hiện năm 2019, nguyên nhân chủ yếu do tác động của trích lập/hoàn nhập dự phòng (năm 2020 phải trích lập dự phòng trong khi năm 2019 được hoàn nhập) và trong năm 2020 Công ty hạch toán chi phí lương của CBCNV Xưởng Ngọc Hồi, Kho Cơ giới An Khánh, Kho cơ giới Đà Nẵng vào chi phí quản lý doanh nghiệp mà không phân vào các công trình, khối trạm trộn như các năm trước (do trong năm các bộ phận này không phát sinh doanh thu, đồng thời các công trình dự án năm 2020 phát sinh ít nên Công ty hạch toán chi phí lương các bộ phận này vào chi phí quản lý doanh nghiệp).
- \* **Công ty cổ phần Vimeco cơ khí và thương mại (Vimeco sở hữu 76,85% VDL):** Doanh thu năm 2020 là 29,1 tỷ đồng, cũng giảm mạnh so với 2019 (giảm 41,8%), có lãi 339 triệu đồng tuy nhiên còn nhiều tiềm ẩn rủi ro về công nợ.

#### V. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020

- Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty được lập theo các Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; Được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (là đơn vị được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán Công ty niêm yết).
- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC.
- Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán.
- Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty mẹ:

\* Bảng cân đối kế toán Công ty mẹ rút gọn tại ngày 31/12/2020

Đơn vị: đồng

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2020	1/1/2020
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>854.359.953.850</b>	<b>1.057.087.776.228</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	38.990.603.189	105.521.774.325
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	74.074.992.762	72.485.863.014
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	610.099.279.112	753.043.008.434
4	Hàng tồn kho	129.581.039.920	123.932.686.484
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.614.038.867	2.104.443.971
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>188.442.932.593</b>	<b>219.818.132.640</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	29.716.578.310	
2	Tài sản cố định	130.808.510.613	160.184.700.306
3	Bất động sản đầu tư		

4	Tài sản dở dang dài hạn	10.387.606.237	38.785.030.860
5	Đầu tư tài chính dài hạn	8.327.755.599	8.102.259.807
6	Tài sản dài hạn khác	9.202.481.834	12.746.141.667
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>1.042.802.886.443</b>	<b>1.276.905.908.868</b>
<b>C</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>689.268.851.686</b>	<b>908.665.210.978</b>
1	Nợ ngắn hạn	646.293.540.787	837.470.768.612
2	Nợ dài hạn	42.975.310.899	71.194.442.366
<b>D</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>353.534.034.757</b>	<b>368.240.697.890</b>
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.042.802.886.443</b>	<b>1.276.905.908.868</b>

\* Kết quả kinh doanh Công ty mẹ:

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2019	TH2020/TH 2019 (%)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	632.988.302.869	1.146.267.275.994	55,2
2	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	598.892.098.610	1.100.681.683.607	54,4
3	Doanh thu hoạt động tài chính	5.656.438.322	6.532.647.533	86,6
4	Chi phí tài chính	13.859.238.629	28.328.683.787	48,9
5	Chi phí bán hàng	-15.828.624.467		
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	38.705.068.298	29.445.051.570	131,4
7	Lợi nhuận khác	1.018.463.097	19.153.793.422	5,3
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.035.423.218	13.498.297.985	29,9
9	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.293.336.867	9.611.598.027	34,3

## VI. Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020

### 1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	TH/KH (%)
- Tổng doanh thu	1.055,87	632,99	59,95
- Lợi nhuận trước thuế	29,6	4,04	13,89
- Lợi nhuận sau thuế	23,25	3,29	14,16
- Cổ tức	8%	Dự kiến 5%	62,5

Như vậy, năm 2020 Công ty mẹ chỉ hoàn thành 59,95% kế hoạch doanh thu và 14,16% kế hoạch lợi nhuận trước thuế. Công ty dự kiến chi trả cổ tức với tỷ lệ 5% (đạt 62,5% kế hoạch) với nguồn bổ sung từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước để lại.

### 2. Các nội dung khác:

Các nội dung khác được thông qua tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ được công ty thực hiện đúng quy định:

- Thực hiện phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC bán niên và cả năm (công ty lựa chọn Công ty TNHH Ersnt & Young Việt Nam)
- Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2019

#### VII. Kiến nghị:

Ban Kiểm soát kiến nghị HĐQT và Ban điều hành Công ty:

- Đổi mới công tác quản lý, kiện toàn lại cơ cấu tổ chức - lao động, tăng cường công tác quản lý giá và chi phí để nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tích cực tìm kiếm nguồn công việc mới để khai thác tối đa các nguồn lực và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Lập phương án kinh tế của từng hợp đồng xây lắp, thực hiện quản lý chặt chẽ dòng tiền, chi phí và hiệu quả theo phương án kinh tế của từng hợp đồng.
- Rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng xe máy thiết bị, sắp xếp XMTB bị phù hợp hoạt động của Công ty đang thực hiện, cho thuê đối với XMTB chưa sử dụng đến, thanh lý XMTB không cần dùng. Rà soát các tài sản khác để có phương án khai thác hiệu quả.
- Xây dựng cơ chế khoán áp dụng đối với các Trạm bê tông để nâng cao hiệu quả lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, quyết toán các dự án, công trình dở dang. Rà soát, xử lý các khoản nợ tồn đọng lâu ngày đã trích lập dự phòng. Tăng cường quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động Công ty Vimeco Cơ khí và Thương mại, thanh lý khoản đầu tư vào công ty khác không mang lại hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động Công ty năm 2020 của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn các Quý cổ đông, các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ công nhân viên Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ trong năm vừa qua.

Trân trọng cảm ơn!

#### Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2021,
- Các thành viên BKS,
- Lưu VP.



Vũ Văn Mạnh

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 136 /2021/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt các Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần VIMECO được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/03/2019.

Ngày .../.../2021, Công ty VIMECO đã hoàn thành việc lập và công bố thông tin Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty Ernst & Young Việt Nam. Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 được Công ty công bố trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và website Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty VIMECO kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty.

Trân trọng,

**Nơi nhận:**

- Như k/g;
- Lưu VP, TKTH, TCKT.



Nguyễn Xuân Đông

Số: 187/2021/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 2 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần VIMECO được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua ngày 08/3/2019 và các quy định hiện hành về việc phân phối lợi nhuận;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty Ernst & Young Việt Nam ngày tháng năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty VIMECO kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

- |  |                               |
|--|-------------------------------|
| <b>1. Lợi nhuận chưa phân phối</b>               | <b>: 27.352.511.063 đồng;</b> |
| <i>Trong đó:</i>                                 |                               |
| 1.1. Lợi nhuận 2019 chuyển sang                  | : 24.059.174.196 đồng;        |
| 1.2. Lợi nhuận sau thuế năm 2020                 | : 3.293.336.867 đồng;         |
| <b>2. Chi cổ tức 5% cho các cổ đông</b>          | <b>: 10.000.000.000 đồng;</b> |
| <b>3. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (1-2)</b> | <b>: 17.352.511.063 đồng;</b> |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như k/g;
- Lưu VP, TKTH, TCKT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Đông

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Điều 4, Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/3/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về việc phê duyệt kế hoạch chi trả tổng thù lao Hội đồng quản trị và tiền lương/thù lao Ban Kiểm soát năm 2020.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như sau:

1. Quyết toán chi trả tiền lương/thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2020:

TT	Chức danh	Thù lao đối với thành viên không chuyên trách (đồng)
1	Hội đồng quản trị	540.000.000
2	Ban Kiểm soát	240.000.0000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>780.000.000</b>

2. Kế hoạch thù lao thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2021:

TT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng/người/tháng)	GHI CHÚ
1	Chủ tịch HĐQT	15.000.000	
2	Thành viên HĐQT	10.000.000	
3	Trưởng Ban kiểm soát	10.000.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát	5.000.000	

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.



Nguyễn Xuân Đông

Số: 139/2021/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 8 tháng 3 năm 2021

### TỜ TRÌNH

V/v: thông qua chủ trương giao dịch với Công ty mẹ Vinaconex và/hoặc công ty thành viên trong cùng tập đoàn/nhóm Vinaconex

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Công ty Cổ phần Vimeco được thành lập từ năm 1997 và hiện do Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam - VINACONEX nắm 51,4% Vốn Điều lệ.

Công ty Cổ phần Vimeco cùng với Tổng công ty VINACONEX và các đơn vị thành viên khác của Tổng công ty VINACONEX hoạt động theo mô hình Tập đoàn kinh tế / Tổng công ty, là nhóm công ty có mối quan hệ với nhau thông qua sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc liên kết khác.

Dưới mô hình hoạt động Tập đoàn kinh tế / Tổng công ty, Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam thực hiện vai trò định hướng chiến lược sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường, phát triển thương hiệu của cả hệ thống VINACONEX; Các công ty con, công ty liên kết trong hệ thống được phân chia hoạt động trong các lĩnh vực chuyên ngành cụ thể và thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo định hướng chiến lược chung của Tổng công ty.

Để tiếp tục phát huy được thế mạnh hoạt động theo mô hình Tập đoàn kinh tế / Tổng công ty và đồng thời đảm bảo sự kết nối xuyên suốt với Công ty mẹ - Tổng công ty VINACONEX trong quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty cũng như sự phối hợp hoạt động chung với Công ty mẹ và các đơn vị thành viên trong hệ thống tập đoàn VINACONEX, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua nội dung sau:

1. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch trong tương lai giữa Công ty Cổ phần Vimeco với Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam - VINACONEX và/hoặc các đơn vị thành viên của Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (theo danh sách chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo) theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty được quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của các hợp đồng, giao dịch cụ thể tại mục 1 nêu trên, kể cả việc sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các hợp đồng, giao dịch đó.

Công ty CP Vimeco kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu VP.



Nguyễn Xuân Đông

**PHỤ LỤC 1 - DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN  
CỦA TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX**

TT	Tên công ty con, công ty liên kết	Vốn điều lệ đăng ký (VND)	Ghi chú
<b>A</b>	<b>CÔNG TY CON</b>		
1	Công ty TNHH MTV Vinaconex Xây dựng	200.000.000.000	
2	Công ty TNHH MTV Vinaconex Đầu tư	880.000.000.000	
3	Công ty TNHH Thủy tinh Pha lê Bohemia Hà Nội	136.973.815.950	Công ty con của Vinaconex Đầu tư
4	Công ty CP Bất động sản Vinaconex	190.000.000.000	Công ty con của Vinaconex Đầu tư
5	Công ty CP Xây dựng số 1	120.000.000.000	
6	Công ty CP Xây dựng số 17 Vinaconex	15.075.836.146	
7	Công ty CP Vinaconex 25	120.000.000.000	
8	Công ty CP VIMECO	200.000.000.000	
9	Công ty CP Vimeco Cơ khí và Thương mại (Vimeco M&T)	20.000.000.000	Công ty con của Vimeco
10	Công ty CP Viwaco	160.000.000.000	
11	Công ty CP Vinaconex Dung Quất	47.980.590.000	
12	Công ty CP Đầu tư và PT Điện Miền Bắc 2 (Nedi2)	500.000.000.000	
13	Công ty CP ĐT&DV đô thị Việt Nam (Vinasinco)	20.000.000.000	
14	Công ty CP Phát triển TM Vinaconex (VCTD)	200.000.000.000	
15	Công ty CP Tư vấn xây dựng Vinaconex (Vinaconsult)	11.000.000.000	
16	Công ty CP tư vấn xây dựng Vina - VCC	4.000.000.000	Công ty con của Vinaconsult
17	Công ty CP Vinaconex Sài Gòn	61.014.930.000	
18	Công ty CP Cơ điện Vinaconex	100.000.000.000	
19	Công ty TNHH MTV Giáo dục Lý Thái Tổ	137.568.882.884	
20	Công ty CP Bách Thiên Lộc	330.000.000.000	
21	Công ty CP Xây dựng số 16	15.000.000.000	
22	Các công ty con khác của Tổng công ty CP Vinaconex (gia nhập vào nhóm Vinaconex trong tương lai thông qua việc thành lập mới hoặc thông qua giao dịch mua bán sáp nhập của Vinaconex)		
<b>B</b>	<b>CÔNG TY LIÊN DOANH - LIÊN KẾT</b>		
23	Công ty CP Xây dựng số 9	120.000.000.000	
24	Công ty CP Xây dựng số 12	58.180.000.000	
25	Công ty CP Nhân lực và Thương mại Vinaconex	30.000.000.000	
26	Công ty TNHH Phát triển Hạ tầng đô thị Vĩnh Phúc	230.000.000.000	
27	Công ty CP Đầu tư BOT Hà Nội-Bắc Giang	496.322.400.000	
28	Công ty CP Đầu tư và PT du lịch Vinaconex (ITC)	1.800.000.000.000	



CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 143.../2021/TTr-BKS

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2021

## TỜ TRÌNH

“V/v: Đề nghị thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021”

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần VIMECO (sau đây gọi tắt là Công ty);
- Căn cứ kết quả thẩm tra của Ban Kiểm soát về công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vimeco thông qua nội dung sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một công ty trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2021 để kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- Các thành viên BKS;
- Lưu VP.



Vũ Văn Mạnh

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Số: 140 /2021/TTTr-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v: Đề nghị phê duyệt Điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị Công ty

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Để đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020, Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Vimeco phê duyệt và thông qua toàn văn Điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Vimeco (chi tiết đính kèm).

Điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Vimeco sẽ có hiệu lực áp dụng sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- Các thành viên HĐQT;
- Lưu VP.



Nguyễn Xuân Đông

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Số: 141 /2021/TT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v: Đề nghị phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Để đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020, Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Vimeco phê duyệt và thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vimeco (*chi tiết đính kèm*).

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vimeco sẽ có hiệu lực áp dụng sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- Các thành viên HĐQT;
- Lưu VP.



Nguyễn Xuân Đông

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Số: 161 /2021/TTr-BKS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v: Đề nghị phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Để đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020, Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Vimeco phê duyệt và thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vimeco (*chi tiết đính kèm*).

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vimeco sẽ có hiệu lực áp dụng sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ thường niên năm 2021;
- Các thành viên BKS;
- Lưu VP.



Vũ Văn Mạnh

Số: *165*/2021/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2021

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vimeco được các cổ đông thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 08/3/2019;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty được các cổ đông thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 08/3/2019;
- Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023, cụ thể như sau:

### 1. Miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023, bao gồm:

HĐQT Công ty đã nhận được Đơn từ nhiệm của các thành viên HĐQT sau:

- Ông Nguyễn Xuân Đông xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT từ ngày 27/3/2021.
- Ông Nguyễn Hữu Tới xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT từ ngày 27/3/2021.

Do vậy, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với các ông Nguyễn Xuân Đông, Nguyễn Hữu Tới do có đơn từ nhiệm. Việc miễn nhiệm có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### 2. Miễn nhiệm 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023, gồm:

Ban Kiểm soát đã nhận được Đơn từ nhiệm đề ngày 27/3/2021 của bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang xin từ nhiệm chức danh thành viên BKS.

Do vậy, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang do có đơn từ nhiệm. Việc miễn nhiệm có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết và thông qua nội dung nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên

- Lưu VP, TKTH.



Số: *A64* /2021/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2021

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023 thay thế cho vị trí bị khuyết

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vimeco được các cổ đông thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 08/3/2019;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty được các cổ đông thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 08/3/2019;
- Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023 thay thế cho vị trí bị khuyết, cụ thể như sau:

- Bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT do có 02 thành viên HĐQT là ông Nguyễn Xuân Đông, Nguyễn Hữu Tới đã có đơn từ nhiệm;
- Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát do 01 thành viên Ban kiểm soát là bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang đã có đơn từ nhiệm.

Vi vậy, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT và 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023 thay thế cho vị trí bị khuyết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết và thông qua nội dung nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VP, TKTH.



Nguyễn Xuân Đông

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN XIN TỪ NHIỆM**  
**THÀNH VIÊN HĐQT VÀ CHỨC DANH CHỦ TỊCH HĐQT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO**

Kính gửi: - **BAN TỔ CHỨC ĐHCĐ CÔNG TY CP VIMECO**  
- **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP VIMECO**

Tên tôi là: **NGUYỄN XUÂN ĐÔNG**

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu: C7597692 do Cục Quản lý XNC cấp ngày 13/6/2019

Chức vụ tại Công ty: **Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty**

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần VIMECO năm 2019, Tôi đã được Đại hội tin nhiệm bầu vào Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2023. Trong thời gian tham gia Hội đồng quản trị Công ty, tôi luôn hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của Thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

Nay do yêu cầu công tác, tôi xin từ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị và chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2023. Vì vậy, tôi làm đơn này kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua đơn xin từ nhiệm của tôi và triển khai các thủ tục có liên quan theo quy định.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày **27** tháng **3** năm 2021

**Người làm đơn**



**Nguyễn Xuân Đông**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN XIN TỪ NHIỆM**  
**THÀNH VIÊN HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO**

Kính gửi: - **BAN TỔ CHỨC ĐHCĐ CÔNG TY CP VIMECO**  
- **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP VIMECO**

Tên tôi là: **NGUYỄN HỮU TỚI**

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu: C8188274 do Cục Quản lý XNC cấp ngày 18/9/2019

Chức vụ tại Công ty: **Thành viên Hội đồng quản trị Công ty**

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần VIMECO năm 2019, Tôi đã được Đại hội tín nhiệm bầu vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2023. Trong thời gian tham gia Hội đồng quản trị Công ty, tôi luôn hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của Thành viên Hội đồng quản trị Công ty theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

Nay do yêu cầu công tác, tôi xin từ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2023. Vì vậy, tôi làm đơn này kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua đơn xin từ nhiệm của tôi và triển khai các thủ tục có liên quan theo quy định.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày ~~27~~ tháng 3 năm 2021

**Người làm đơn**



**Nguyễn Hữu Tới**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN XIN TỪ NHIỆM**  
**THÀNH VIÊN BKS CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO**

Kính gửi: - **BAN TỔ CHỨC ĐHCĐ CÔNG TY CP VIMECO**  
- **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP VIMECO**

Tên tôi là: **NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG**

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu: C7488049 do Cục Quản lý XNC cấp ngày 30/5/2019

Chức vụ tại Công ty: **Thành viên Ban Kiểm soát Công ty**

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần VIMECO năm 2019, Tôi đã được Đại hội tín nhiệm bầu vào Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018-2023. Trong thời gian tham gia Ban Kiểm soát Công ty, tôi luôn hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của Thành viên Ban Kiểm soát Công ty theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

Nay do yêu cầu công tác, tôi xin từ nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018-2023. Vì vậy, tôi làm đơn này kính đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua đơn xin từ nhiệm của tôi và triển khai các thủ tục có liên quan theo quy định.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2021

**Người làm đơn**



**Nguyễn Thị Quỳnh Trang**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oOo-----

**GIẤY ĐỀ CỬ**

**Ứng viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần VIMECO  
(Nhiệm kỳ 2018-2023)**

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2021  
của Công ty cổ phần VIMECO**

Tên Cổ đông: **Tổng công ty cổ phần XNK và XD Việt Nam (VINACONEX.,JSC)**  
CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số: 0100105616  
Cấp ngày: 01/8/2019 tại Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư Hà Nội  
Địa chỉ liên lạc: Tòa nhà VINACONEX, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội  
Số cổ phần nắm giữ/đại diện: **10.281.800** cổ phần  
Mã số cổ đông (mã số này được ghi ngoài bì thư hoặc thư mời): 1571

**đồng ý đề cử:**

**1. Ông: Nguyễn Khắc Hải**

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: B3336650

Cấp ngày: 30/7/2009 tại Cục Quản lý Xuất nhập cảnh

Địa chỉ thường trú: Ngõ 1 Nhân Hòa, Thanh Xuân, Hà Nội

**2. Ông: Vũ Minh Tuấn**

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 022077000008

Cấp ngày 24/04/2013 tại Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Phòng 2503 tòa nhà Bohemia số 2 Lê Văn Thiêm, Hà Nội

làm Ứng viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần VIMECO (Nhiệm kỳ 2018-2023) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần VIMECO ngày 29/03/2021.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2021

**Cổ đông đề cử**

(Ký và ghi rõ họ tên – đóng dấu nếu là pháp nhân)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Xuân Đông*

**Tài liệu kèm theo:**

1. Sơ yếu lý lịch của Ứng viên HĐQT.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oOo-----

**GIẤY ĐỀ CỬ**

**Ứng viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần VIMECO  
(Nhiệm kỳ 2018-2023)**

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2021  
của Công ty cổ phần VIMECO**

Tên Cổ đông: **Tổng công ty cổ phần XNK và XD Việt Nam (VINACONEX.,JSC)**  
CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số: 0100105616  
Cấp ngày: 01/8/2019 tại Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư Hà Nội  
Địa chỉ liên lạc: Tòa nhà VINACONEX, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội  
Số cổ phần nắm giữ/đại diện: **10.281.800** cổ phần  
Mã số cổ đông (mã số này được ghi ngoài bì thư hoặc thư mời): 1571

**đồng ý đề cử:**

**Ông: Trần Thị Kim Oanh**

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: C3967740

Cấp ngày: 25/9/2017 tại Cục Quản lý Xuất nhập cảnh

Địa chỉ thường trú: Số 15/64 đường Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, Hà Nội

làm Ứng viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần VIMECO (Nhiệm kỳ 2018-2023) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần VIMECO ngày 29/03/2021.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2021

Cổ đông đề cử  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là pháp nhân)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Xuân Đông*

**Tài liệu kèm theo:**

1. Sơ yếu lý lịch của Ứng viên Ban kiểm soát.